

PROPOSING MANAGEMENT SOLUTIONS FOR ENGLISH LANGUAGE TEACHING ACTIVITIES INTEGRATING ARTIFICIAL INTELLIGENCE AT FPT UNIVERSITY

Do Thi Thu^{1*}, Do Thi Thu Ha²

* Corresponding author:
Email: thudt@fe.edu.vn

² Email: hadtt13@fe.edu.vn

^{1,2} FPT University
Education Zone, Hoa Lac Hi-tech Park, Km 29,
Thang Long Avenue, Thach Hoa, Thach That,
Hanoi, Vietnam

Received: 25/8/2025

Revised: 08/9/2025

Accepted: 02/10/2025

Published: 25/12/2025

Abstract: The rapid integration of Artificial Intelligence (AI) into higher education is reshaping English language teaching by enhancing lesson design, personalizing learning, and improving instructional efficiency. This study investigates the management of AI-supported English teaching at FPT University, Vietnam, through qualitative data from 11 lecturers via semi-structured interviews. Findings indicate widespread use of AI tools which facilitate interactive and personalized teaching activities. Despite these benefits, challenges persist, including inconsistent management practices, limited digital competence among lecturers, and potential misuse of AI by students. Based on these insights, the study proposes practical management strategies: 1) Developing institutional policies and guidelines for AI integration; 2) Providing targeted digital skills training for lecturers; 3) Establishing AI-supported learning resources; 4) Promoting collaborative and interactive learning; 5) Enhancing coordination between faculty and institutional management. These recommendations offer actionable guidance for private universities in Vietnam seeking to optimize AI integration in English language education effectively. Meanwhile, the study also contributes practical insights for educational managers to design policies and implement sustainable, effective models of AI-enhanced language teaching in the context of digital transformation.

Keywords: Artificial Intelligence, teaching management, English language instruction, higher education, FPT University, management solutions.

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH CÓ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT

Đỗ Thị Thu^{1*}, Đỗ Thị Thu Hà²

* Tác giả liên hệ:
Email: thudt@fe.edu.vn

² Email: hadtt13@fe.edu.vn

^{1,2} Trường Đại học FPT
Khu Giáo dục và Đào tạo,
Hoa Lac Hi-tech Park, Km29,
Đại lộ Thăng Long, Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 25/8/2025

Chỉnh sửa xong: 08/9/2025

Chấp nhận đăng: 02/10/2025

Xuất bản: 25/12/2025

Tóm tắt: Việc tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) đang thay đổi phương thức dạy học tiếng Anh tại đại học, nâng cao chất lượng bài giảng, cá nhân hóa học tập và tăng hiệu quả giảng dạy. Nghiên cứu khảo sát thực trạng quản lý AI trong dạy học tiếng Anh tại Trường Đại học FPT thông qua phỏng vấn bán cấu trúc với 11 giảng viên. Kết quả cho thấy, các công cụ AI được sử dụng phổ biến, hỗ trợ hoạt động học tập tương tác và cá nhân hóa. Tuy nhiên, vẫn tồn tại nhiều thách thức: quản lý chưa đồng bộ, năng lực số chưa đồng đều và nguy cơ sinh viên lạm dụng AI. Trên cơ sở này, nghiên cứu đề xuất các giải pháp: 1) Xây dựng chính sách và hướng dẫn tích hợp AI; 2) Bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên; 3) Thiết lập học liệu hỗ trợ AI; 4) Thúc đẩy học tập hợp tác; 5) Tăng cường phối hợp giữa giảng viên và nhà trường. Việc tích hợp AI đang thay đổi phương thức dạy học tiếng Anh tại đại học, nâng cao chất lượng bài giảng, cá nhân hóa giáo dục tích hợp trí tuệ nhân tạo chính sách và triển khai mô hình dạy học ngoại ngữ có ứng dụng AI một cách bền vững, hiệu quả và phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, quản lý dạy học, giảng dạy tiếng Anh, giáo dục đại học, Trường Đại học FPT, đề xuất giải pháp.

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong bối cảnh chuyển đổi số đã tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học. Các công cụ AI như ChatGPT, Gemini, Grammarly hay Quillbot không chỉ hỗ trợ giảng viên tạo nội dung, kiểm tra ngôn ngữ mà còn giúp cá nhân hóa trải nghiệm học tập, cung cấp phản hồi tức thời và gợi ý các bài tập phù hợp với năng lực người học (UNESCO, 2022; Selwyn, 2022; Bates, 2019). Những lợi ích này khiến AI trở thành công cụ quan trọng trong giảng dạy ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh - kỹ năng cốt lõi cho sinh viên đại học trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Các nghiên cứu quốc tế chỉ ra rằng, việc tích hợp AI vào giáo dục nếu được thực hiện có định hướng thì sẽ giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy, tối ưu hóa nguồn lực và thúc đẩy học tập cá nhân hóa (World Economic Forum, 2024; Holmes và cộng sự, 2019). Tuy nhiên, quá trình này cũng đặt ra nhiều thách thức, bao gồm nguy cơ lạm dụng công cụ, vấn đề đạo đức, sự thiếu minh bạch trong đánh giá và chênh lệch về năng lực số giữa các giảng viên (Bittle & El Gayar, 2025; Zheng & Han, 2024).

Tại Việt Nam, nhiều trường đại học đã bắt đầu thử nghiệm việc ứng dụng AI trong hoạt động dạy và học. Tuy nhiên, quá trình này phần lớn vẫn mang tính tự phát, thiếu chuẩn mực và chưa có khung chính sách quản lý thống nhất từ phía cơ sở đào tạo (Phạm và cộng sự, 2025; Đặng, 2024). Hiện nay, mặc dù Chính phủ đã ban hành một số chiến lược ở tầm vĩ mô về chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo, tiêu biểu như Quyết định số 749/QĐ-TTg năm 2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Quyết định số 127/QĐ-TTg năm 2021 ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 (Chính phủ Việt Nam, 2020, 2021), song các hướng dẫn cụ thể cho việc ứng dụng AI trong giảng dạy, đặc biệt trong đào tạo ngoại ngữ vẫn còn rất hạn chế. Chưa có văn bản pháp lý hay quy định chuyên biệt nào quy định rõ phạm vi, tiêu chí và cơ chế giám sát việc sử dụng AI trong dạy học. Khoảng trống chính sách này dẫn đến sự thiếu đồng bộ trong tích hợp công cụ, khó khăn trong đánh giá năng lực thực tế của sinh viên và thiếu định hướng về đạo đức số cũng như phương pháp kiểm tra phù hợp. Đây chính là cơ sở quan trọng để nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý thiết thực và khả thi cho bối cảnh giáo dục đại học tư thục tại Việt Nam.

Trường Đại học FPT là một đơn vị đào tạo đại học tư thục có định hướng phát triển mạnh mẽ theo

hướng ứng dụng công nghệ trong cả đào tạo và quản trị. Các môn học tại trường, đặc biệt là tiếng Anh đầu vào dành cho sinh viên năm nhất, đều được triển khai trên nền tảng số như MyEL, Google Classroom, Edunext..., tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên sử dụng các công cụ AI hiện đại trong giảng dạy. Trong thực tế, nhiều giảng viên đã chủ động sử dụng AI trong hoạt động dạy. Tuy nhiên, việc tích hợp AI hiện nay vẫn mang tính cá nhân, thiếu đồng bộ và chưa có quy định cụ thể từ nhà trường trong việc quản lý các hoạt động này. Trong bối cảnh đó, nghiên cứu này tập trung khảo sát thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh có ứng dụng AI tại Trường Đại học FPT, nhằm trả lời các câu hỏi sau: 1/ Giảng viên đã sử dụng AI như thế nào trong dạy học tiếng Anh tại Trường Đại học FPT? 2/ Những khó khăn, rào cản nào đang tồn tại trong việc tích hợp AI vào giảng dạy? 3/ Nhà trường đã có các biện pháp hỗ trợ hay chưa và hiệu quả ra sao? 4/ Giảng viên mong muốn những giải pháp quản lý như thế nào để ứng dụng AI hiệu quả, đúng định hướng?

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu này được triển khai dưới dạng nghiên cứu định tính tập trung vào bối cảnh giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học FPT. Mục tiêu của nghiên cứu là khám phá thực trạng ứng dụng AI trong hoạt động giảng dạy tiếng Anh, phân tích những khó khăn trong quản lý và từ đó đề xuất giải pháp quản lý khả thi. Phương pháp nghiên cứu định tính được lựa chọn vì nó cho phép phân tích sâu một hiện tượng trong bối cảnh thực tế, từ đó làm sáng tỏ các mối quan hệ giữa lý thuyết và thực tiễn (Yin, 2018).

Nghiên cứu định tính đặc biệt phù hợp để khai thác các trải nghiệm và quan điểm từ giảng viên - những người trực tiếp triển khai tích hợp AI trong giảng dạy. Theo Creswell và Poth (2018), nghiên cứu định tính không chỉ giúp mô tả hiện tượng mà còn giải thích ý nghĩa, thái độ và động cơ ẩn sau hành vi của người tham gia. Do đó, nghiên cứu này sử dụng phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc (Semi-structured interview) để đảm bảo dữ liệu thu được vừa sâu sắc vừa linh hoạt, cho phép người tham gia bày tỏ quan điểm và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.

2.2. Đối tượng và mẫu nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là các giảng viên tiếng Anh đang giảng dạy học phần Tiếng Anh cơ bản dành cho sinh viên năm nhất tại Trường Đại học FPT. Đây là học phần được triển khai trên các nền tảng học tập

số như MyEL và Google Classroom, khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học và tích hợp công nghệ để tăng hiệu quả giảng dạy. Với đặc điểm này, Tiếng Anh cơ bản là môi trường phù hợp để khảo sát cách giảng viên ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng, giao bài tập và đánh giá kết quả học tập.

Tổng cộng có 11 giảng viên tham gia nghiên cứu, tất cả đều có thâm niên từ 3 đến 15 năm giảng dạy tiếng Anh và đã từng sử dụng ít nhất một công cụ AI trong quá trình giảng dạy, điển hình như ChatGPT, Grammarly hoặc Quillbot. Việc lựa chọn giảng viên được thực hiện theo phương pháp chọn mẫu mục tiêu (Purposive sampling), vốn được xem là chiến lược phù hợp trong nghiên cứu định tính nhằm xác định những người tham gia có trải nghiệm và quan điểm phong phú liên quan đến chủ đề nghiên cứu (Etikan, 2016). Phương pháp chọn mẫu này giúp đảm bảo tính đại diện của dữ liệu, đồng thời phản ánh chân thực trải nghiệm của những người trực tiếp áp dụng AI vào dạy học.

2.3. Công cụ và quy trình thu thập dữ liệu

Công cụ chính của nghiên cứu là phiếu phỏng vấn bán cấu trúc, được thiết kế nhằm thu thập thông tin sâu về quá trình sử dụng AI trong giảng dạy. Phiếu phỏng vấn gồm 16 câu hỏi mở, được phân thành bốn nhóm nội dung chính: 1) Thực trạng sử dụng AI trong giảng dạy tiếng Anh (các công cụ, mục đích và hình thức tích hợp); 2) Ảnh hưởng và hiệu quả của AI đối với thiết kế bài giảng, giao bài và đánh giá; 3) Những khó khăn và thách thức trong quá trình sử dụng AI; 4) Các đề xuất, giải pháp quản lý từ góc nhìn của giảng viên.

Việc xây dựng các câu hỏi dựa trên khung liên kết kiến tạo (Constructive alignment) của Biggs & Tang (2011), nhấn mạnh sự gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu học tập, hoạt động dạy học và phương pháp đánh giá, nhằm đảm bảo AI được sử dụng không chỉ như công cụ kỹ thuật mà còn hỗ trợ đạt được chuẩn đầu ra của học phần. Khung này giúp đảm bảo tính hệ thống trong tổ chức dạy học, từ việc xác định rõ mục tiêu học tập, lựa chọn nội dung phù hợp, áp dụng phương pháp giảng dạy hiệu quả, sử dụng phương tiện hỗ trợ hợp lý đến triển khai hoạt động đánh giá nhằm đo lường kết quả học tập.

Đồng thời, nghiên cứu cũng tham chiếu mô hình TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge) của Mishra và Koehler (2006), nhằm đánh giá mức độ kết hợp hài hòa giữa kiến thức công nghệ (Technological knowledge), kiến thức sư phạm (Pedagogical knowledge) và kiến thức nội dung

(Content knowledge) trong hoạt động giảng dạy tiếng Anh có ứng dụng AI. Mô hình TPACK được xem là một khung năng lực quan trọng giúp giảng viên tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học (Koehler, Mishra & Cain, 2013).

Dữ liệu được thu thập trong giai đoạn tháng 6 đến tháng 7 năm 2025, thông qua Google Form và các buổi phỏng vấn trực tuyến bổ sung. Tất cả giảng viên tham gia đều được đảm bảo ẩn danh và có quyền rút lui khỏi nghiên cứu bất kỳ lúc nào. Thông tin thu thập được lưu trữ bảo mật, chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu và không tiết lộ danh tính cá nhân.

2.4. Phân tích dữ liệu

Dữ liệu phỏng vấn được xử lý bằng phương pháp phân tích chủ đề (Thematic analysis), dựa trên quy trình sáu bước của Braun và Clarke (2006). Đầu tiên, người nghiên cứu tiến hành đọc kỹ dữ liệu để làm quen và xác định các ý nghĩa ban đầu. Tiếp đó, các đoạn thông tin liên quan được mã hóa và nhóm lại thành những chủ đề sơ bộ. Các chủ đề này được rà soát và tinh chỉnh, sau đó được đặt tên và định nghĩa rõ ràng trước khi viết báo cáo.

Kết quả phân tích cho thấy, dữ liệu được cấu trúc thành năm chủ đề chính: 1) Mức độ ứng dụng AI và các công cụ phổ biến; 2) Tác động của AI đến chất lượng và phương pháp giảng dạy; 3) Những khó khăn về kỹ thuật và năng lực số của giảng viên; 4) Mức độ hỗ trợ từ phía nhà trường; 5) Lo ngại về đạo đức học thuật cùng các đề xuất quản lý. Phương pháp phân tích chủ đề được lựa chọn nhờ tính linh hoạt và khả năng khái quát hóa từ dữ liệu định tính, đồng thời phù hợp với mục tiêu khám phá thực tiễn.

2.5. Đảm bảo đạo đức nghiên cứu

Trước khi tiến hành thu thập dữ liệu, tác giả đã gửi phiếu đồng thuận tham gia nghiên cứu cho tất cả các giảng viên, giải thích rõ ràng về mục tiêu, phạm vi, quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia. Dữ liệu được lưu trữ bảo mật, không sử dụng cho bất kỳ mục đích thương mại nào và tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu giáo dục như tính minh bạch, tôn trọng và bảo mật thông tin.

2.6. Ứng dụng AI trong quá trình nghiên cứu

Trong quá trình thiết kế phiếu phỏng vấn và phân tích dữ liệu, tác giả có sử dụng công cụ AI hỗ trợ là ChatGPT để rà soát ngôn ngữ, phát hiện lỗi diễn đạt và gợi ý các nhóm chủ đề ban đầu. Tuy nhiên, toàn bộ quá trình mã hóa, phân tích dữ liệu và viết báo cáo

đều do tác giả chủ động thực hiện, đảm bảo tính khách quan, độ tin cậy và giá trị khoa học của nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh có ứng dụng AI tại Trường Đại học FPT

3.1.1. Phương pháp giảng viên sử dụng AI trong dạy học tiếng Anh tại Trường Đại học FPT

Qua khảo sát 11 giảng viên tiếng Anh giảng dạy học phần Tiếng Anh cơ bản, tất cả đều đã và đang tích hợp ít nhất một công cụ AI trong giảng dạy. ChatGPT là công cụ được sử dụng phổ biến nhất, giúp tạo hội thoại mẫu, đề xuất chủ đề viết luận, giải thích từ vựng và cấu trúc câu. Grammarly và Quillbot hỗ trợ phản hồi bài viết, kiểm tra ngữ pháp, chỉnh sửa câu và paraphrase nội dung học thuật, giúp sinh viên cải thiện kỹ năng viết. Các công cụ khác như Canva AI và TTSTfree được dùng để thiết kế tài liệu trực quan, video hướng dẫn nghe và các bài tập có yếu tố tương tác cao. Một số giảng viên đã tích hợp AI xuyên suốt quá trình dạy học: từ soạn giáo án, tổ chức hoạt động lớp, đến phản hồi và chữa bài cho sinh viên.

Các giảng viên đánh giá rằng, AI đã giúp họ tiết kiệm thời gian chuẩn bị bài giảng, tăng khả năng cá nhân hóa nội dung học phù hợp với trình độ sinh viên và hỗ trợ tạo các hoạt động học tập sáng tạo, giàu tính tương tác. Một giảng viên chia sẻ: “Tôi sử dụng ChatGPT để tạo các bài viết mẫu, sau đó yêu cầu sinh viên chỉnh sửa, điều này vừa tiết kiệm thời gian vừa giúp họ thực hành tư duy phản biện.” Tuy nhiên, AI chỉ được xem như công cụ hỗ trợ, không thay thế vai trò hướng dẫn và đánh giá của giảng viên.

3.1.2. Khó khăn và rào cản trong việc tích hợp AI trong quá trình giảng dạy tiếng Anh

Nghiên cứu cho thấy, các giảng viên gặp nhiều thách thức khi sử dụng AI. Thứ nhất, sự hạn chế về kiến thức công nghệ và kỹ năng số khiến họ mất thời gian làm quen với giao diện và chức năng của từng công cụ. Thứ hai, áp lực chuyên môn và khối lượng công việc lớn khiến giảng viên không thể đầu tư đầy đủ thời gian khai thác AI hiệu quả. Thứ ba, thiếu các hướng dẫn chính thức và quy trình tích hợp AI theo từng học phần gây ra sự không đồng bộ trong việc áp dụng công cụ giữa các giảng viên.

Một số giảng viên lo ngại về chất lượng nội dung do AI tạo ra. Họ nhấn mạnh rằng, nếu không kiểm soát chặt chẽ, sinh viên có thể dựa quá nhiều vào AI, bỏ qua quá trình tư duy cá nhân và làm giảm khả năng sử dụng ngôn ngữ thực tế. Ngoài ra, việc thiếu

cơ chế phát hiện đạo văn hoặc sản phẩm sao chép từ AI làm tăng nguy cơ vi phạm đạo đức học thuật. Một giảng viên cho biết: “Tôi không thể phân biệt được sinh viên tự làm hay dựa vào AI nếu không có công cụ kiểm soát phù hợp.”

3.1.3. Sự hỗ trợ từ phía nhà trường

Hầu hết giảng viên cho biết đã tham gia một số khóa đào tạo hoặc workshop liên quan đến công nghệ, trong đó có đề cập đến AI. Tuy nhiên, các hoạt động này còn mang tính hình thức, chưa thực sự hướng đến nhu cầu giảng dạy từng môn học cụ thể. Không có tài liệu hướng dẫn chi tiết về cách tích hợp AI vào từng học phần, dẫn đến giảng viên chủ yếu tự học hoặc trao đổi kinh nghiệm không chính thức. Những kết quả này phản ánh nhu cầu xây dựng chiến lược đào tạo tập trung, kết hợp hướng dẫn kỹ thuật, sự phạm số và đánh giá hiệu quả. Việc thiếu một cơ chế hỗ trợ đồng bộ từ cấp quản lý làm giảm tính thống nhất trong tích hợp AI và tác động đến chất lượng giảng dạy.

3.1.4. Đề xuất giải pháp quản lý từ góc nhìn giảng viên

Các giảng viên đề xuất xây dựng một bộ quy tắc ứng xử với AI trong dạy học, bao gồm phạm vi sử dụng, tiêu chí đánh giá và trách nhiệm của sinh viên. Họ mong muốn nhà trường tổ chức các buổi tập huấn chuyên sâu theo từng học phần, có sự tham gia của chuyên gia công nghệ giáo dục và giảng viên giàu kinh nghiệm.

Việc xây dựng thư viện học liệu, danh mục công cụ AI hữu ích, bài học mẫu và hướng dẫn sử dụng là cần thiết để nâng cao năng lực số của giảng viên. Một số giảng viên cũng đề xuất phối hợp chặt chẽ hơn giữa tổ bộ môn và trung tâm công nghệ trong thiết kế các hoạt động học tập tích hợp AI, đảm bảo an toàn, hiệu quả và dễ kiểm soát.

Nghiên cứu chỉ ra rằng, để AI được tích hợp hiệu quả, nhà trường cần có chính sách rõ ràng, đào tạo giảng viên bài bản và hệ thống giám sát, đồng thời cân nhắc yếu tố đạo đức học thuật. Những đề xuất này cung cấp cơ sở để xây dựng các giải pháp quản lý khả thi, hỗ trợ giảng viên và nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trong bối cảnh chuyển đổi số. Để tăng tính trực quan, bảng sau đây tóm tắt năm chủ đề chính thu được từ phân tích dữ liệu, cùng nội dung khái quát và ví dụ minh họa.

Bảng tóm tắt trên cho thấy năm chủ đề phản ánh một cách hệ thống thực trạng, tác động, khó khăn, sự hỗ trợ và các lo ngại kèm theo giải pháp quản lý đối với việc ứng dụng AI trong dạy học ngoại ngữ tại

Bảng 1: Tóm tắt năm chủ đề chính từ phân tích dữ liệu phỏng vấn giảng viên

Chủ đề (Theme)	Nội dung chính	Ví dụ trích dẫn
1. Mức độ ứng dụng AI và các công cụ phổ biến	Giảng viên sử dụng nhiều công cụ AI (ChatGPT, Grammarly, Quillbot, Canva AI) để soạn giảng, tạo học liệu và hỗ trợ viết.	“ChatGPT: soạn bài, thiết kế bài tập, làm đề, chữa bài cho sinh viên”.
2. Tác động của AI đến chất lượng và phương pháp giảng dạy	AI giúp tiết kiệm thời gian, cá nhân hoá học tập, hỗ trợ phản hồi và đa dạng hóa bài giảng; song còn hạn chế về độ chính xác và phù hợp ngữ cảnh.	“AI giúp tôi tiết kiệm nhiều thời gian khi chuẩn bị tài liệu”.
3. Những khó khăn về kỹ thuật và năng lực số của giảng viên	Giảng viên gặp rào cản về kỹ năng số, thiếu hướng dẫn chính thức, áp lực công việc tăng và khó đánh giá tính phù hợp của nội dung AI.	“Tôi mất nhiều thời gian để học cách dùng công cụ AI”.
4. Mức độ hỗ trợ từ phía nhà trường	Nhà trường có tổ chức tập huấn và workshop, nhưng còn hình thức, thiếu chiều sâu và chưa đáp ứng nhu cầu thực tế.	“Có, nhà trường cung cấp training online nhưng chưa đi vào chi tiết”.
5. Lo ngại về đạo đức học thuật và các đề xuất quản lý	Giảng viên lo ngại sinh viên đạo văn, lạm dụng AI, giảm tư duy phản biện; đồng thời đề xuất ban hành chính sách rõ ràng, tăng cường đào tạo và xây dựng học liệu số tích hợp AI.	“Không thể kiểm soát được chất lượng thật của sinh viên vì các em dễ sao chép từ AI”. “Nhà trường nên mở các lớp nâng cao kỹ năng số và đào tạo về AI cho giảng viên và sinh viên”.

Đại học FPT. Đây cũng là cơ sở quan trọng cho phần thảo luận tiếp theo.

3.2. Thảo luận về thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh có ứng dụng AI tại Trường Đại học FPT

Kết quả nghiên cứu thực tế tại Trường Đại học FPT đã phản ánh rõ nét quá trình chuyển đổi trong phương thức giảng dạy tiếng Anh nhờ vào việc tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo. Những phát hiện cho thấy AI đang dần trở thành một phần không thể thiếu trong thực hành giảng dạy, đặc biệt trong các môi trường đào tạo định hướng công nghệ như FPT. Điều này phù hợp với nhận định của Huang, Wu & Dou (2023) rằng, AI không chỉ mở rộng khả năng cá nhân hóa việc học, mà còn thúc đẩy giáo viên đổi mới phương pháp trong môi trường giảng dạy tiếng Anh.

Tuy nhiên, trong khi các nghiên cứu như của Tang (2024) tập trung vào vai trò của AI trong việc nâng cao kết quả học tập thông qua gợi ý nội dung, phản hồi và hỗ trợ luyện tập, bài viết này nhấn mạnh vai trò của AI như một công cụ đồng hành trong quá trình giảng dạy, thiết kế bài học và quản lý lớp học.

Một lo ngại nổi bật từ các giảng viên Trường Đại học FPT là việc sinh viên có thể lạm dụng AI để làm

bài thay, dẫn đến nguy cơ đạo văn và suy giảm tư duy phản biện. Vấn đề này được hệ thống hóa trong báo cáo của Bittle & El-Gayar (2025) khi xem xét tác động của Generative AI lên tính trung thực học thuật: mặc dù GenAI mang lại nhiều lợi ích nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ lạm dụng trong học thuật nếu không có kiểm soát rõ ràng và công cụ phát hiện phù hợp.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng phát hiện những thách thức đáng kể liên quan đến chính sách quản lý AI. Hiện tại, Trường Đại học FPT chưa xây dựng một khung chính sách đồng bộ, dẫn đến việc mỗi giảng viên phải tự tìm cách tích hợp AI theo kinh nghiệm cá nhân. Thực trạng này tương tự với kết luận của Chan (2023) trong nghiên cứu tại Hong Kong, khi tác giả chỉ ra rằng, các cơ sở giáo dục, dù nhận thức rõ rủi ro và tiềm năng của GenAI, vẫn chưa thiết lập được hệ sinh thái chính sách toàn diện để định hướng và kiểm soát việc sử dụng AI trong giáo dục. Chan (2023) đề xuất khung chính sách giáo dục sinh thái về AI (*AI Ecological Education Policy Framework*) với ba trụ cột chính bao gồm giảng dạy (*Pedagogical*), quản trị (*Governance*) và vận hành (*Operational*), cung cấp một gợi ý thực tiễn cho các trường như Trường Đại học FPT trong việc xây dựng chính sách AI phù hợp.

Một phát hiện đáng chú ý khác là khoảng cách giữa chính sách công nghệ và năng lực thực hành của giảng viên. Nghiên cứu của Zheng & Han (2024) cho thấy, AI tuy hỗ trợ việc học cá nhân hóa nhưng cũng đặt ra thách thức như phụ thuộc quá mức, giảm khả năng sáng tạo và tư duy phản biện của người học nếu không được giảng viên hướng dẫn chuyên môn phù hợp. Điều này trùng khớp với thực trạng tại Trường Đại học FPT khi các giảng viên thiếu đào tạo chính thức và tài liệu đồng bộ trong áp dụng AI trong giảng dạy.

Đặc biệt, nghiên cứu này ứng dụng cách tiếp cận nghiên cứu trường hợp để đề xuất giải pháp quản lý phù hợp với thực tế một trường đại học công nghệ như FPT - một hướng tiếp cận hiếm gặp trong các công trình nghiên cứu tại Việt Nam về AI trong giáo dục đại học. Do đó, giá trị học thuật của bài không chỉ nằm ở việc tổng hợp thực tiễn mà còn góp phần định hình tư duy quản lý dạy học tích hợp AI. Những đề xuất như thiết lập chính sách quản lý AI, tổ chức tập huấn chuyên môn, xây dựng tài nguyên hỗ trợ và tăng cường hợp tác giữa giảng viên và trung tâm công nghệ giáo dục hoàn toàn có thể trở thành tiền đề để các trường đại học tư thục khác ở Việt Nam triển khai mô hình tương tự.

3.3. Đề xuất giải pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh có ứng dụng AI tại Trường Đại học FPT

Trước hết, cần xây dựng một khung chính sách tích hợp AI trong giảng dạy, trong đó làm rõ mục tiêu, nguyên tắc và tiêu chí đánh giá việc sử dụng AI. Chính sách này cần có tính hướng dẫn cụ thể đối với từng học phần, đồng thời nêu rõ trách nhiệm của giảng viên và sinh viên trong việc sử dụng AI một cách có đạo đức và hợp lý.

Song song với việc hoàn thiện chính sách, nhà trường cần tổ chức các chương trình bồi dưỡng về năng lực sư phạm số và kỹ năng sử dụng AI cho giảng viên. Các khóa tập huấn này nên đi sâu vào các kỹ thuật cụ thể như thiết kế bài giảng tích hợp AI, phát hiện đạo văn bằng công cụ AI, xây dựng nhiệm vụ học tập chống lạm dụng AI và phương pháp đánh giá đa dạng. Việc nâng cao năng lực cho giảng viên là điều kiện tiên quyết để đảm bảo rằng, AI không chỉ là công cụ hỗ trợ kỹ thuật mà thực sự là một phần trong chiến lược sư phạm của nhà trường.

Ngoài ra, cần có sự tham gia của một trung tâm hỗ trợ công nghệ giáo dục, có chức năng tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật và đồng hành cùng giảng viên trong việc triển khai AI vào giảng dạy. Trung tâm này cũng cần phát triển thư viện học liệu mẫu, hệ thống kiểm

soát học thuật và các công cụ đánh giá phù hợp với môi trường dạy học có yếu tố AI. Sự kết nối giữa tổ chuyên môn và đơn vị công nghệ sẽ tạo nên một hệ sinh thái dạy học thông minh và linh hoạt.

Một yếu tố không kém phần quan trọng là việc kiểm soát và đảm bảo đạo đức học thuật trong bối cảnh AI phát triển mạnh. Nhà trường cần triển khai các hệ thống phát hiện đạo văn và sản phẩm do AI tạo ra, đồng thời kết hợp các hình thức đánh giá linh hoạt như phản biện, phỏng vấn, thuyết trình để đảm bảo tính xác thực của kết quả học tập.

Cuối cùng, nhà trường cần khuyến khích các hoạt động nghiên cứu thực hành, chia sẻ kinh nghiệm và phát triển cộng đồng học thuật trong lĩnh vực ứng dụng AI vào giảng dạy. Những sáng kiến từ thực tiễn lớp học cần được ghi nhận, phổ biến và nhân rộng. Việc tổ chức các hội thảo nội bộ, giải thưởng đổi mới sáng tạo và tài trợ đề tài nghiên cứu hành động liên quan đến AI sẽ góp phần thúc đẩy văn hóa học tập liên tục trong đội ngũ giảng viên.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã khảo sát và phân tích thực trạng tích hợp AI trong dạy học tiếng Anh tại Trường Đại học FPT, tập trung vào cách thức giảng viên sử dụng các công cụ như: ChatGPT, Grammarly, Quillbot, Canva AI và TTSfree trong thiết kế bài giảng, tổ chức lớp học và đánh giá sinh viên. Kết quả cho thấy, AI mang lại nhiều lợi ích đáng kể, bao gồm cá nhân hóa bài học theo năng lực người học, giảm thời gian chuẩn bị bài giảng, nâng cao chất lượng phản hồi và tạo ra các hoạt động học tập tương tác, sáng tạo hơn.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra các thách thức quan trọng: việc thiếu chính sách quản lý AI thống nhất, sự không đồng nhất trong cách áp dụng công cụ giữa các giảng viên, năng lực số chưa đồng đều và nguy cơ sinh viên lạm dụng AI trong học tập. Những hạn chế này làm nổi bật nhu cầu cần có các hướng dẫn, chương trình đào tạo và cơ chế giám sát phù hợp để đảm bảo AI được sử dụng hiệu quả và có trách nhiệm trong dạy học.

Trên cơ sở kết quả thực tiễn, nghiên cứu cung cấp bằng chứng và cơ sở lý luận để các trường đại học tư thục tại Việt Nam xây dựng các chính sách quản lý AI, hướng dẫn sử dụng công cụ, đào tạo năng lực số cho giảng viên và thiết lập cơ chế kiểm soát đạo đức học thuật. Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh mà còn góp phần tạo ra môi trường học tập an toàn, minh bạch và bền vững trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học.

Tài liệu tham khảo

- Bates, A. W. (2019). *Teaching in a Digital Age: Guidelines for Designing Teaching and Learning*, 2nd ed. Vancouver: Tony Bates Associates Ltd. <https://open.umn.edu/opentextbooks/textbooks/221>
- Braun, V. & Clarke, V. (2006). Using thematic analysis in psychology. *Qualitative Research in Psychology*, 3(2), pp.77-101. <https://doi.org/10.1191/1478088706qp0630a>.
- Biggs, J. & Tang, C. (2011). *Teaching for quality learning at university: What the student does*. (4th ed.). McGraw-Hill Education. https://cetl.ppu.edu/sites/default/files/publications/-John_Biggs_and_Catherine_Tang_-_Teaching_for_Quali-BookFiorg-.pdf
- Bittle, K. & El Gayar, O. (2025). Generative AI and academic integrity in higher education: A systematic review and research agenda. *Information*, 16(4), p.296. <https://doi.org/10.3390/info16040296>.
- Chan, C. K. Y. (2023). A comprehensive AI policy education framework for university teaching and learning: Insights from Hong Kong higher education institutions. *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 20, p.38. <https://doi.org/10.1186/s41239-023-00408-3>
- Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hà Nội: Văn phòng Chính phủ. <https://chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=200163>
- Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2021). Quyết định số 127/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030. Hà Nội: Văn phòng Chính phủ. <https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=202565&tagid=6&type=1>
- Creswell, J. W. & Poth, C. N. (2018). *Qualitative inquiry and research design: Choosing among five approaches* (4th ed.). SAGE Publications. https://repositorio.ciem.ucr.ac.cr/bitstream/123456789/501/1/Qualitative%20inquiry%20%26%20research%20design.%20design%20_%20Choosing%20among%20five%20approaches.%20%281%29.pdf
- Đặng Thị Phương. (2024). Empirical research trends in the use of AI chatbots in EFL teaching and learning in Vietnam. *PAiC Journal*. <https://doi.org/10.54855/paic.24623>
- Etikan, I., Musa, S. A. & Alkassim, R. S. (2016). Comparison of convenience sampling and purposive sampling. *American Journal of Theoretical and Applied Statistics*, 5(1), pp.1-4. <https://doi.org/10.11648/j.ajtas.20160501.11>
- Huang, X., Wu, Y. & Dou, A. (2024). AI-enhanced task-based language teaching: Fostering personalized college English learning. *Frontiers in Educational Research*, 7(10). <https://doi.org/10.25236/FER.2024.071033>
- Koehler, M. J., Mishra, P. & Cain, W. (2013). What is technological pedagogical content knowledge (TPACK)? *Journal of Education*, 193(3), pp.13-19. <https://doi.org/10.1177/002205741319300303>
- Nguyễn Đình Như Hà, Trần Tuyên, Nguyễn Lộc & Lê Thị Thùy Trang. (2024). Exploring the relationship between ChatGPT and task-based language teaching: Opportunities and challenges. *Vietnam Journal of Educational Technology*, 4(2), pp.45-55. https://doi.org/10.2991/978-94-6463-396-2_3
- Phạm Mạnh Trí & Cao Thị Xuân Tú. (2024). The Practice of ChatGPT in English Teaching and Learning in Vietnam: A Systematic Review. *International Journal of TESOL & Education*, 5(1), pp.50-70. <https://doi.org/10.54855/ijte.25513>.
- Phạm Thạch Ngọc & Đặng Thu Xuân. (2025). An Investigation into the Application of Artificial Intelligence for Language Teaching and Learning in Vietnam. *Vietnam Journal of Education*, 9(2), pp.265-283. <https://doi.org/10.52296/vje.2025.557>.
- Selwyn, N. (2022). Education and Technology: Key Issues and Debates. *International Review of Education*. <https://doi.org/10.1007/s11159-022-09971-9>.
- Tang, K. H. D. (2024). A review of artificial intelligence in education: Implications for teaching and learning. *Asian Pacific Journal of Academic Research in Education*, 3(2), pp.1-12. <https://doi.org/10.53623/apga.v3i2.404>.
- UNESCO. (2022). *AI and education: Guidance for policy-makers*. UNESCO Publishing. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000380606>.
- Yin, R. K. (2018). *Case study research and applications: Design and methods*. SAGE Publications. <https://ebooks.umu.ac.ug/librarian/books-file/Case%20Study%20Research%20and%20Applications.pdf>
- Zheng, S. & Han, M. (2024). The impact of AI enablement on students' personalized learning and countermeasures - A dialectical approach to thinking. *Journal of Infrastructure, Policy and Development*, 8(1), pp.22-38. <https://doi.org/10.24294/jipd10274>